

Số: 12/TB-THPL

Phúc Lợi, ngày 02 tháng 10 năm 2017

THÔNG BÁO
Các khoản thu trong năm học 2017- 2018

Kính gửi: - Phòng GD&ĐT quận Long Biên
- UBND phường Phúc Lợi
- Cha mẹ học sinh Trường Tiểu học Phúc Lợi

Căn cứ Quyết định số 51/2013/QĐ-UBND ngày 22/11/2013 của UBND Thành phố Hà Nội ban hành quy định về thu, sử dụng các khoản thu khác trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập của Thành phố Hà Nội (trừ các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao);

Căn cứ công văn số 2244/SGD&ĐT-KHTC ngày 12/7/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tăng cường công tác quản lý thu chi đầu năm học 2017-2018;

Căn cứ công văn số 1820/BHXH-QLT ngày 25/7/2017 của Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện Bảo hiểm y tế HSSV năm học 2017-2018;

Căn cứ công văn số: 1783/UBND –GDĐT ngày 31 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân quận và Phòng GD&ĐT Long Biên về việc tăng cường công tác quản lý thu chi đầu năm học 2017-2018;

Căn cứ công văn số: 1784/UBND –GDĐT ngày 31 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân quận và Phòng GD&ĐT Long Biên về việc thống nhất các khoản thu khác của các trường MN, TH, THCS công lập trên địa bàn quận Long Biên năm học 2017-2018;

Căn cứ ý kiến thỏa thuận của cha mẹ học sinh tại kỳ họp đầu năm ngày 01 tháng 10 năm 2017;

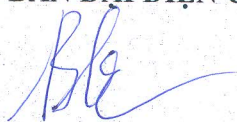
Để thực hiện việc quản lý thu chi trong nhà trường được nghiêm túc, hiệu quả, trường Tiểu học Phúc Lợi thông báo các khoản thu năm học 2017 – 2018 như sau:

STT	Nội dung thu	Nội dung chi	Mức thu
I	Các khoản thu chi theo quyết định 51/2013 của UBND thành phố Hà Nội		
1	Ăn bán trú	20.000đ/bữa/ngày	Chi ăn bữa chính
	Chăm sóc bán trú	150.000đ/HS/tháng	Bồi dưỡng người trực tiếp chăm sóc, cán bộ quản lý, nhân viên phục vụ công tác bán trú.(Theo qui chế chi tiêu nội bộ của nhà trường)
	Trang thiết bị phục vụ bán trú	100 000đ/HS/năm	Trang bị cơ sở vật chất cho bán trú: chăn, chiếu, ổi, tủ, dụng cụ VS bán trú, ... Thu = chi

2	Học 2 buổi /ngày	100 000đ/HS/tháng	Chi bồi dưỡng giáo viên trực tiếp tham gia dạy 2 buổi/ngày, bồi dưỡng cán bộ quản lý, nhân viên phục vụ, phúc lợi tập thể, mua sắm văn phòng phẩm, đồ dùng dạy học, ...
3	Nước uống tinh khiết	12 000đ/HS/tháng	Chi mua nước uống tinh khiết phục vụ học sinh Thu = chi
4	Bảo hiểm y tế	Theo Thông tư 41 và CV HD số 1820/BHXH-QLT của BHXH Hà Nội	1. Trả BHYT 2. Chi tiền trích chăm sóc sức khỏe ban đầu cho HS.
5	Thu, nhận viện trợ, quà biếu, tặng cho (nếu có)	Tùy tâm	Thực hiện theo Điều 9 tại QĐ 51/2013/QĐ-UBND ngày 22/11/2013 của UBND TP Hà Nội
6	Thu tài trợ (nếu có)	Tùy tâm	Thực hiện theo Điều 10 tại QĐ 51/2013/QĐ - UBND ngày 22/11/2013 của UBND TP Hà Nội
7	Quỹ Đội	2 000đ/HS/tháng	Chi hoạt động Đội
II Thỏa thuận theo nhu cầu thực tế phục vụ học sinh			
1	Tiếng Anh BME-KIDS	150 000 đ/HS/tháng	Chi theo đề án liên kết đã được phê duyệt của Sở, Phòng GD&ĐT quận.
2	Quỹ Ban đại diện cha mẹ học sinh	CMHS tự nguyện đóng góp	Thực hiện theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện CMHS
3	Công tác nhân đạo, từ thiện	Tự nguyện, tùy tâm	Phát động theo các đợt của các cấp
4	Tiền chênh lệch khi sử dụng điều hòa (nếu lớp nào có điều hòa)	Số tiền 1 HS phải đóng/tháng = Số tiền điện tiêu thụ của lớp/tháng: số HS trong lớp.	Thu theo số điện công tơ của từng lớp (các lớp có công tơ và tự bảo dưỡng điều hòa)

Các khoản thu trên đã được 100% CMHS kí thỏa thuận đồng ý.

TRƯỞNG BAN ĐẠI DIỆN CMHS



Bùi Thị Hương Sen



Nguyễn Thị Vân